

Số: 302 /2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 28 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 439/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn : Bà Võ Châu Thùy N, sinh năm 1992

Địa chỉ: 326/1, khu phố 1, phường 4, thành phố B, tỉnh B

Bị đơn: Ông Đặng Trung T, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp Mỹ An C, xã M, thành phố B, tỉnh B

Nơi làm việc: Trung tâm y tế thành phố B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 20 tháng 11 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 20 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Võ Châu Thùy N và ông Đặng Trung T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Võ Châu Thùy N trực tiếp nuôi cháu Đặng Nguyên K, sinh ngày 07/12/2017, ông Đặng Trung T không phải cấp dưỡng nuôi con (do

bà Nhi không yêu cầu).

Ông Đặng Trung T được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết một hoặc hai bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Châu Thùy N và ông Đặng Trung T đều khai không có.

2.3. Về án phí: Bà Võ Châu Thùy N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000772 ngày 07/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Võ Châu Thùy N số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND –TP Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS -TP Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND phường 4, Tp. Bến Tre;
- Các bên đương sự (2b) ;
- Lưu HS, VP (2b).

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở